

Bản án số: 49/2025/DSST

Ngày 05 - 9- 2025

“V/v: Tranh chấp di sản thừa kế”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phùng Văn Thức

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hồ Quang Thành

2. Ông Phạm Tám

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa, tiến hành xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 112/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2023, về “Tranh chấp về di sản thừa kế”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2025/QĐST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Diệp Thúy H - sinh năm: 1980; Trú tại: 89/3 Khu phố 04, phường Long B, tỉnh Đồng N.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Bạch T - sinh năm 1963; trú tại: Thôn Bình Trung 1, xã Vạn Th, tỉnh Khánh H. Có mặt

- *Bị đơn:* Ông Diệp Năng Th - sinh năm 1967; trú tại: Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H. Có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Diệp Mỹ A - sinh năm 1954; trú tại: Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H. Có mặt

+ Bà Diệp Thị N - sinh năm: 1951; trú tại: Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Tuyết M - sinh năm 1967; trú tại: Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn; Các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn bà Huỳnh Thị Bạch T trình bày:

Ông ngoại của bà Diệp Thuý H là ông Diệp Dụng Ng – sinh năm 1923; (chết ngày 04 tháng 10 năm 1999); bà ngoại là Hàng Huỳnh H – sinh 1926 (chết ngày 17 tháng 6 năm 2007). Ông, bà ngoại chết không để lại di chúc gì, ông bà cố của bà H chết trước ông, bà ngoại.

Ông, bà ngoại của bà Diệp Thuý H sinh được 04 người con chung:

1/ Mẹ của bà H là bà Diệp Thị - sinh năm 1948 (chết ngày 29 tháng 5 năm 2021); bà C không có chồng nhưng có 01 người con chung là Diệp Thuý H.

2/ Bà Diệp Thị N - sinh năm 1951;

3/ Bà Diệp Mỹ A - sinh năm 1954;

4/ Ông Diệp Năng Th - sinh năm 1967;

Sinh thời ông N, bà H tạo lập được thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 (Bản đồ Vlap thị trấn Vạn Gi), có diện tích 125,3m²; đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên đất có một căn nhà cấp 4 mái lợp ngói, vách xây gạch, nền tráng xi măng, Nhà đất hiện nay do ông Diệp Năng Th, bà Diệp Thị N và bà Diệp Mỹ A đang quản lý sử dụng.

Tại phiên tòa bà Huỳnh Thị Bạch T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết chia di sản thừa kế của bà Diệp Thị C để lại, là phần di sản bà C được hưởng từ cha mẹ ruột là ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H là đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 (Bản đồ Vlap thị trấn Vạn Gi), vị trí Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh . Đối với phần thừa kế của bà Diệp Thị C, bà Diệp Thuý H xin được nhận kỷ phần thừa kế theo giá trị bằng tiền.

Nguyên đơn bà Diệp Thuý H tự nguyện rút yêu cầu chia di sản thừa kế là nhà và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09, không yêu cầu tòa án giải quyết.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/01/2024 và tại phiên tòa, bị đơn ông Diệp Năng Th trình bày:*

Cha ông Th là Diệp Dụng Ng (chết năm 1999) và mẹ là bà Hàng Huỳnh H – sinh năm 1926 (chết năm 2007). Ông bà nội, ngoại chết trước cha mẹ nhưng

do hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên không đi đăng ký khai tử. Cha mẹ ông Th sinh được 04 người con, không có con riêng, con nuôi nào cả, bao gồm:

1. Bà Diệp Thị C (chết 2021), bà C không có chồng và có 01 đứa con là Diệp Thúy H.

2. Diệp Năng Th.

3. Bà Diệp Thị N - sinh năm 1951;

4. Bà Diệp Mỹ A - sinh năm 1954;

Lúc còn sống cha mẹ ông Th có mua từ ông Phùng Nhị K và bà Ngô Thị C một ngôi nhà, nay là nhà đất thuộc thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 có diện tích là 125,3 m² tọa lạc tại Tổ dân phố số 04, thị trấn Vạn Gi, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H, với giá là 15 lượng vàng y 96% (150 chỉ vàng). Việc mua bán này được lập bằng giấy tay có xác nhận ngày 03/02/1996 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vạn Gi, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Thửa đất trên có tứ cận như sau:

Phía Tây giáp Quốc lộ 1A;

Phía Đông trước đây là trường học cũ (nay là thửa đất số 07);

Phía Bắc giáp thửa đất số 180 của ông Hàng Nguyên Tr;

Phía Nam trước đây là đất của bà Hàng Thị H (nay là thửa đất số 178);

Nhà đất này hiện do ông Diệp Năng Th, bà Diệp Thị N và bà Diệp Mỹ A cùng sinh sống nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/01/2024 ông Diệp Năng Th có ý kiến như sau: Khi cha mẹ ông Th chết không để lại di chúc, nên ông Th đồng ý chia di sản thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H để lại theo quy định của pháp luật. Ông Th xin nhận kỷ phần thừa kế bằng hiện vật là nhà đất này, vì ngoài nhà đất này ông Th không có chỗ nào để sinh sống, đồng thời để thờ cúng ông bà tổ tiên. Ông Th sẽ thối lại giá trị tiền cho những đồng thừa kế khác.

Tại phiên toà, ông Diệp Năng Th không đồng ý chia di sản thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H để lại. Nếu bà Diệp Thúy H muốn về ở chung trên nhà đất trên thì ở chứ ông Th không có tiền để thối lại cho bà H và những đồng thừa kế khác.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/01/2024 và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Diệp Mỹ A trình bày:*

Bà Diệp Mỹ A thống nhất với lời trình bày về quan hệ gia đình, cha mẹ, các anh chị em trong gia đình và di sản thừa kế mà ông Diệp Năng Th đã trình bày như trên.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/01/2024 bà Diệp Mỹ A đồng ý chia di sản thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H để lại theo quy định của pháp luật. Đối với kỷ phần di sản thừa kế mà bà A được nhận thì bà A xin giao lại cho ông Diệp Năng Th để có chỗ sinh sống và thờ cúng ông bà tổ tiên.

Tại phiên toà, bà Diệp Mỹ A cũng thống nhất quan điểm của ông Diệp Năng Th, không đồng ý chia di sản thừa kế, nếu bà Diệp Thúy H về ở chung thì vẫn cho ở chứ không bán và cũng không chia di sản của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H để lại.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/01/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Diệp Thị N trình bày:*

Cha của bà Diệp Thị N là ông Diệp Dụng Ng (chết năm 1999) và mẹ là bà Hàng Huỳnh H – sinh năm 1926 (chết năm 2007). Ông bà nội, ngoại chết trước cha mẹ bà N nhưng do hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên không đi đăng ký khai tử. Cha mẹ bà N sinh được 04 người con, không có con riêng, con nuôi nào cả, bao gồm:

1. Bà Diệp Thị C (chết 2021), bà Cúc không có chồng và có 01 đứa con là Diệp Thúy H.

2. Diệp Thị N.

3. Ông Diệp Năng Th - sinh năm 1967;

4. Bà Diệp Mỹ A - sinh năm 1954;

Lúc còn sống cha mẹ bà N có mua từ ông Phùng Nhị K và bà Ngô Thị C một ngôi nhà, nay là nhà đất thuộc thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 có diện tích là 125,3 m² tọa lạc tại Tổ dân phố số 04, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H với giá là 15 lượng vàng y 96% (150 chỉ vàng). Việc mua bán này được lập bằng giấy tay có xác nhận ngày 03/02/1996 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H. Thửa đất trên có tứ cận như sau:

Phía Tây giáp Quốc lộ 1A;

Phía Đông trước đây là trường học cũ (nay là thửa đất số 07);

Phía Bắc giáp thửa đất số 180 của ông Hàng Nguyên Tr;

Phía Nam trước đây là đất của bà Hàng Thị H (nay là thửa đất số 178);

Nhà đất này hiện do bà Diệp Thị N, ông Diệp Năng Th và bà Diệp Mỹ A cùng sinh sống nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Nay chị Diệp Thúy H là con gái của bà Diệp Thị C khởi kiện đến Tòa án yêu cầu chia di sản thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H để lại thì bà N có ý kiến như sau:

Khi cha mẹ bà N chết không để lại di chúc, nên bà N đồng ý chia di sản thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H để lại theo quy định của pháp luật. Đối với phần di sản thừa kế mà bà N được nhận thì bà N xin giao lại cho ông Diệp Năng Th để có chỗ sinh sống và thờ cúng ông bà tổ tiên.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập họp lệ đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Tuyết M để Tòa án lấy lời khai; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà Lê Thị Tuyết M không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa, bà Lê Thị Tuyết M và bà Diệp Thị N đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do.*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Khánh Hòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; các*

đương sự đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể như sau: Chia phần di sản thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 (Bản đồ VILAP thị trấn Vạn Gi cũ) có diện tích là 125,3 m² tọa lạc tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H thành 05 kỷ phần thừa kế bằng nhau; trong đó bà Diệp Thúy H nhận kỷ phần di sản thừa kế bà Diệp Thị C (chết) để lại 01 kỷ phần thừa kế; ông Diệp Năng Th được nhận 01 kỷ phần thừa kế; bà Diệp Thị N được nhận 01 kỷ phần thừa kế; bà Diệp Mỹ A được nhận 01 kỷ phần thừa kế; ông Diệp Năng Th, bà Diệp Thị N và Diệp Mỹ A được nhận 01 kỷ phần thừa kế do công sức đóng góp, gìn giữ tôn tạo di sản thừa kế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quyền khởi kiện của nguyên đơn: Bà Diệp Thúy H là con ruột duy nhất của bà Diệp Thị C (chết năm 2021). Cha mẹ bà C là ông Diệp Dụng Ng (chết năm 1999) và mẹ là bà Hàng Huỳnh H (chết năm 2007), bà C không có chồng; không có con nuôi nào khác. Như vậy, bà Diệp Thúy H là người thừa kế duy nhất của bà Diệp Thị C.

Khi chết bà Diệp Thị C không để lại di chúc. Di sản đang được yêu cầu chia thừa kế là phần di sản bà C được hưởng từ ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H (cha mẹ của bà C). Như vậy, sau khi ông Ng và bà H chết, phần quyền sử dụng đất mà bà Diệp Thị C được hưởng trở thành tài sản của bà C. Khi bà C chết, phần tài sản đó trở thành di sản thừa kế của bà C. Việc các đồng thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H chưa tiến hành phân chia di sản không làm mất đi quyền hưởng thừa kế của bà C, và do đó không làm mất quyền khởi kiện của bà H với tư cách người thừa kế của bà C. Như vậy, bà Diệp Thúy H là người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà Diệp Thị C và có quyền khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế do bà C để lại.

[1.2] Bà Diệp Thúy H khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế do bà C để lại đối với phần di sản bà C được hưởng từ ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H là thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 (Bản đồ VILAP thị trấn Vạn Gi cũ) có diện tích là 125,3 m² tọa lạc tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H nên theo quy định tại khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[1.3] Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Diệp Thuý H đối với yêu cầu chia tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất 179, tờ bản đồ số 09 (bản đồ VILAP thị trấn Vạn Gi cũ) có vị trí tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H.

[1.4] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Diệp Thị N và bà Lê Thị Tuyết M đã được Tòa án nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về yêu cầu khởi kiện

[2.1] Di sản yêu cầu chia thừa kế là thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 có diện tích là 125,3 m² tọa lạc tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H. Thửa đất này chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ thì xác định được thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09, tọa lạc tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H có diện tích là 125,3 m², có vị trí, ranh giới, diện tích đúng như Mảnh trích đo địa chính số 67-2024 hệ tọa độ VN-2000 do Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa lập. Giá trị thửa đất theo giá của hội đồng định giá đưa ra là 3.759.000.000 đồng (Ba tỷ bảy trăm năm mươi chín triệu đồng). Các đương sự không có ý kiến gì về Sơ đồ thửa đất do Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa lập và giá trị thửa đất tranh chấp theo giá của Hội đồng định giá đưa ra nên Hội đồng xét xử dựa vào những căn cứ để chia di sản thừa kế.

[2.2] Về hàng thừa kế và thời điểm mở thừa kế: Theo quy định tại Điều 611 và 651 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thời điểm mở thừa kế là thời điểm người để lại di sản chết. Ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H là người để lại di sản; khi họ chết (không để lại di chúc), di sản được chia theo pháp luật cho hàng thừa kế thứ nhất, gồm: cha, mẹ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi của người chết. Bà Diệp Thị C (mẹ của bà H) còn sống tại thời điểm ông Ng và bà H chết, nên bà C là người thuộc hàng thừa kế thứ nhất và trực tiếp hưởng di sản thừa kế của cha mẹ mình.

[2.3] Xác định hàng thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập và lời khai các đương sự thì có căn cứ xác định thì cha mẹ của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H chết đã lâu, không nhớ họ tên, khi chết khi không đăng ký khai tử. Ông Ng và bà H có 04 (bốn) người con chung, không có con riêng, con nuôi nào khác bao gồm:

- Bà Diệp Thị C (chết 2021), bà Cúc không có chồng và có 01 đứa con là Diệp Thuý H.

- Ông Diệp Năng Th, sinh năm: 1967;
- Bà Diệp Thị N, sinh năm 1951;
- Bà Diệp Mỹ A, sinh năm 1954;

Căn cứ vào Điều 651 Bộ luật dân sự có căn cứ xác định hàng thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H bao gồm những người sau: Bà Diệp Thị C (chết); ông Diệp Năng Th; bà Diệp Thị N; bà Diệp Mỹ A.

Bà Diệp Thị C (chết năm 2021), không có chồng và có 01 đứa con duy nhất là Diệp Thúy H nên bà Hương là người thừa kế hợp pháp (con ruột) của bà C theo Điều 651 Bộ luật dân sự.

[3] Nguồn gốc thửa đất tranh chấp: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập và lời khai các đương sự thì nguồn gốc thửa đất trên là do ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H mua của ông Phùng Nhị K và vợ là bà Ngô Thị C theo giấy bán nhà ngày 01/02/1996 được Ủy ban nhân dân thị trấn Vạn Giã chứng thực ngày 03/02/1996. Các đương sự đều thừa nhận di sản thừa kế Thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 là do ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H để lại. Khi chết ông Ng, bà H không để lại di chúc.

Ngoài ra, tại Biên bản xác minh ngày 19/8/2024 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vạn Giã (nay là Ủy ban nhân dân xã Vạn Ninh) cho biết: Thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 (Bản đồ VILAP thị trấn Vạn Giã cũ), vị trí thửa đất tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà có tên trong sổ địa chính (sổ mục kê) năm 2005 và năm 2012 ghi nhận người sử dụng đất là ông Diệp Dụng Ng sử dụng phần diện tích là 125,3 m². Thửa đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tại Công văn trả lời số 239/UBND-TNMT ngày 17/01/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh cho biết: Thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 (Bản đồ VILAP thị trấn Vạn Giã cũ), vị trí thửa đất tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà có tên trong sổ địa chính (sổ mục kê) năm 2005 và năm 2012 ghi nhận người sử dụng đất là ông Diệp Dụng Nguyên. Thửa đất trên phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Vạn Ninh. Ranh giới đất sử dụng ổn định, không có tranh chấp với các hộ liền kề.

Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử nhận thấy mặc dù thửa đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng có đủ căn cứ xác định đây là di sản của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H để lại.

[4] Yêu cầu chia thừa kế

[4.1] Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được thì có căn cứ xác định ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H chết, không để lại di chúc, bà Diệp Thúy H là người kế thừa kế hợp pháp của bà Diệp Thị C (chết) yêu cầu chia di sản của ông Ng, bà H để lại theo pháp luật. Xét yêu cầu trên của bà H là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.2] Tại biên bản xác minh ngày 17/01/2025 tại Công an thị trấn Vạn Giã (nay là Công an xã Vạn Ninh) thì hiện nay có ông Diệp Năng Th, vợ ông Th là

bà Lê Thị Tuyết M; bà Diệp Thị N, bà Diệp Mỹ A đang sinh sống trên nhà đất này.

[4.3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Diệp Thuý H rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Toà án chia di sản của ông Diệp Dụng Ng, bà Hàng Huỳnh H theo pháp luật đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 cho các đồng thừa kế. Đối với tài sản trên đất, bà H không yêu cầu Toà án giải quyết. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà H là tự nguyện, đúng quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4.4] Căn cứ vào biên bản lấy lời khai của ông Th, bà N và bà A thì các ông, bà đều thống nhất chia di sản thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H để lại theo quy định của pháp luật. Ông Diệp Năng Th xin nhận kỷ phần thừa kế của mình bằng hiện vật là nhà đất này, vì ngoài nhà đất này ông Th không có chỗ nào để sinh sống, đồng thời để thờ cúng ông bà tổ tiên. Ông Th sẽ trả lại giá trị tiền cho những đồng thừa kế khác.

Bà Diệp Mỹ A và Diệp Thị N tự nguyện giao lại kỷ phần thừa kế mà bà A và bà N được nhận cho ông Diệp Năng Th quản lý, sử dụng để có chỗ sinh sống và thờ cúng ông bà tổ tiên.

Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Diệp Năng Th và bà Diệp Mỹ A không đồng ý chia di sản thừa kế, chỉ đồng ý cho bà Diệp Thuý H về ở chung trên nhà đất. Còn bà Diệp Thị N, bà Lê Thị Tuyết M vắng mặt không lấy được lời khai.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc ông Diệp Năng Th và bà Diệp Mỹ A không đồng ý chia di sản thừa kế đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 là không có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, bà Diệp Thuý H là người thừa kế hợp pháp của bà Diệp Thị C (mẹ ruột). Bà H có quyền khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế do bà C để lại, là phần tài sản bà C được hưởng từ cha mẹ ruột là ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H. Việc bị đơn không đồng ý chia là không có cơ sở pháp lý, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, hiện nay vợ chồng ông Th cùng với bà A và bà N đang sinh sống trên nhà đất này. Theo lời trình bày của ông Th, bà A thì thấy ngoài nhà đất này, gia đình ông không có chỗ nào để sinh sống. Đồng thời ông có nguyện vọng dùng nhà đất này để thờ cúng ông bà tổ tiên là phù hợp với truyền thống thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam nên Hội đồng xét xử chấp nhận chia di sản thừa kế theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và giao nhà đất cho ông Diệp Năng Th quản lý, sử dụng và ông Th phải có nghĩa vụ trả lại giá trị kỷ phần cho nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc bà Diệp Mỹ A và Diệp Thị N tự nguyện tặng cho kỷ phần thừa kế của mình được nhận cho ông Diệp Năng Th là tự nguyện và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.5] Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Diệp Thuý H, bị đơn ông Diệp Năng Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Diệp Thị N và bà Diệp Mỹ A không yêu cầu Tòa án tính công sức gìn giữ, quản lý, cải tạo

và tu bổ thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09. Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù hiện nay ông Th, bà N và bà A đang sử dụng thực tế toàn bộ thửa đất, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện những người này đã có công sức cải tạo, đầu tư, sửa chữa hoặc các chi phí hợp lý làm tăng giá trị di sản. Đồng thời, việc các bên không có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập liên quan đến việc tính công sức, cũng như không chứng minh được sự thay đổi hiện trạng giá trị tài sản do công sức cá nhân bỏ ra, nên Hội đồng xét xử xét thấy: Không có đủ căn cứ để áp dụng Án lệ số 05/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nhằm xem xét chia cho một hoặc một số đương sự phần giá trị tăng thêm của di sản. Việc áp dụng án lệ phải đảm bảo nguyên tắc xét xử theo yêu cầu của đương sự (Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015), bảo đảm quyền được trình bày, tranh luận, phản bác của các bên, tránh việc Tòa án tự ý mở rộng phạm vi xét xử vượt quá yêu cầu khởi kiện và nội dung tranh chấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét việc tính công sức gìn giữ, quản lý, cải tạo, tu bổ di sản trong vụ án này.

[4.6] Chia di sản thừa kế của ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H cụ thể như sau:

[4.6.1] Theo quy định tại Điều 651 Bộ luật dân sự 2015 thì bà Diệp Thị C (chết); bà Diệp Thị N; bà Diệp Mỹ A và ông Diệp Năng Th cùng thuộc hàng thừa kế thứ nhất nên được hưởng phần thừa kế ngang bằng nhau:

Giá trị di sản thừa kế ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H để lại là: 3.759.000.000 đồng: 4 = 939.750.000 đồng.

Như vậy, bà C (chết), ông Th, bà A, bà N mỗi người sẽ được hưởng phần di sản thừa kế của ông Ng, bà H tương đương với số tiền là 939.750.000 đồng.

[4.6.2] Bà Diệp Thị C (chết năm 2021), bà C không có chồng; cha mẹ bà C là ông Ng, bà H đều đã chết; bà C có 01 người con duy nhất là Diệp Thuý H nên bà H sẽ là người thừa kế hợp pháp của bà C, được nhận kỷ phần thừa kế của bà C tương đương với số tiền 939.750.000 đồng.

[4.6.3] Giao cho ông Diệp Năng Th quản lý, sử dụng toàn bộ thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 (bản đồ VILAP thị trấn Vạn Gi cũ) có vị trí tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H. Ông Diệp Năng Th có trách nhiệm trả lại giá trị phần thừa kế cho bà Diệp Thuý H, Diệp Thị N và Diệp Mỹ A.

Ghi nhận sự tự nguyện tặng cho kỷ phần thừa kế của mình được nhận của bà Diệp Thị N với số tiền 939.750.000 đồng cho ông Diệp Năng Th.

Ghi nhận sự tự nguyện tặng cho kỷ phần thừa kế của mình được nhận của bà Diệp Mỹ A với số tiền 939.750.000 đồng cho ông Diệp Năng Th.

Ông Diệp Năng Th có trách nhiệm trả lại giá trị phần thừa kế cho bà Diệp Thuý H với số tiền 939.750.000 đồng.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Khánh Hoà đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu nguyên đơn là không căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[8] Về chi phí thẩm định, định giá: Chi phí thẩm định, định giá nguyên đơn đã thanh toán là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và không yêu cầu bị đơn phải chịu, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí:

[9.1] Ông Diệp Năng Th phải chịu số tiền án phí là 88.385.000 đồng (Tám mươi tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

[9.2] Bà Diệp Thuý H phải chịu số tiền án phí là 40.192.500 đồng (Bốn mươi triệu một trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 611, 613, 623, 649, 650, 651, 660 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Diệp Thuý Hư đối với yêu cầu chia tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất 179, tờ bản đồ số 09 (bản đồ VILAP thị trấn Vạn Gi cũ) có vị trí tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Diệp Thuý H về việc chia di sản thừa kế của bà Diệp Thị C để lại đối với phần di sản mà bà C được hưởng từ ông Diệp Dụng Ng và bà Hàng Huỳnh H (cha mẹ của bà C) đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 (bản đồ VILAP thị trấn Vạn Gi cũ) có vị trí tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H.

3. Giao cho ông Diệp Năng Th được quyền quản lý, sử dụng, định đoạt đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 (bản đồ VILAP thị trấn Vạn Gi cũ) có vị trí tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H (có sơ đồ, bản vẽ kèm theo) và giá trị kỷ phần của bà Diệp Thị N và bà Diệp Mỹ A cho ông Diệp Năng Th quản lý, sử dụng. Ông Th có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất của mình đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 09 (bản đồ VILAP thị trấn Vạn Gi cũ) có vị trí tại Tổ dân phố số 04, xã Vạn N, tỉnh Khánh H.

4. Ông Diệp Năng Th có trách nhiệm trả lại giá trị kỷ phần thừa kế cho bà Diệp Thuý H với số tiền 939.750.000 đồng.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

[5] Về án phí, chi phí đo vẽ định giá:

Về chi phí đo vẽ, định giá: Nguyên đơn đã thanh toán chi phí thẩm, định giá tài sản tranh chấp với số tiền là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng). Tại phiên tòa nguyên đơn không yêu cầu bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải bồi hoàn các chi phí này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí:

[6.1] Ông Diệp Năng Th phải chịu số tiền án phí là 88.385.000 đồng (Tám mươi tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

[6.2] Bà Diệp Thuý H phải chịu số tiền án phí là 40.192.500đồng (Bốn mươi triệu một trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự đã nộp là 14.000.000đồng (Mười bốn triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0002059 ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Khánh Hòa). Bà Diệp Thuý H phải tiếp tục nộp thêm số tiền án phí là 26.192.500đồng (Hai mươi sáu triệu một trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng).

[7] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 4 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 4 - Khánh Hòa;
- (Sau khi án có hiệu lực pháp luật);
- Các đương sự;
- Lưu AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Thúc

